

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ SƠN LA  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 299/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 26 tháng 8 năm 2021  
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phụng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bồ Thị Thái.
2. Bà Đoàn Thị Thúy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 193/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2021 về việc xin ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2021/QĐXX-ST ngày 06 tháng 8 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Cà Thị X, sinh năm 1989. Nơi đăng ký HKTT: Bản Kh, xã Hua L, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tạm trú tại: Xóm 1, thôn Đình Ng, xã Hồng Ph, huyện An D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Quàng Văn B, sinh năm 1986. Trú tại: Bản Kh, xã Hua L, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Các đương sự vắng mặt có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 3 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Cà Thị Xuân trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị X và anh Quàng Văn B kết hôn với nhau từ năm 2013 do cả hai cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Chùm, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B không tu trí làm ăn, chơi bời đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện ma túy, đã được đưa đi cai nghiện bắt buộc. Xét thấy tình cảm không còn, trên thực tế đã ly thân từ năm 2018 đến nay. Yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh B.

Về con chung: Có 01 con chung là Quàng Hải L, sinh năm 2014, chị X đồng ý để anh B nuôi con chung.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản riêng: Không có.

Tại bản khai ngày 05/5/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Quàng Văn B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Quàng Văn B thống nhất với lời khai của chị Cà Thị X về thời gian, địa điểm kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn gia đình. Tuy nhiên sau khi đi cai nghiện tập trung anh B đã từ bỏ được ma túy, tu trí làm ăn. Xác định tình cảm vợ chồng không còn nhưng vì thương con, anh B mong muốn chị X quay lại đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Nếu chị X vẫn quyết tâm ly hôn anh cũng đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung Quàng Hải L, sinh năm 2014. Anh B xin được nuôi con và không yêu cầu chị X cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản riêng: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La đã triệu tập hợp lệ nhưng do dịch SARS-CoV-2. Chị Xuân và anh B không thể trực tiếp đến Tòa án để giải quyết vụ án. Có đơn xin xét xử vắng mặt không bổ sung lời khai, tài liệu chứng cứ, đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn vì cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cà Thị X đối với anh Quàng Văn B, giao cháu Quàng Hải L cho anh Ban nuôi dưỡng giáo dục, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con do anh B không yêu cầu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Xét đơn của nguyên đơn chị Cà Thị X, khởi kiện yêu cầu xin ly hôn đối với anh Quàng Văn B, anh B có hộ khẩu thường trú tại bản

Kham, xã Hua La, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Tòa án nhân dân thành phố Sơn La thụ lý vụ án với quan hệ pháp luật tranh chấp xin ly hôn là đúng quan hệ pháp luật, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã được Tòa án triệu tập họp lệ có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị X và anh Quàng Văn B tự nguyện kết hôn, đã được UBND xã Mường Chùm, huyện Mường La, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn. Khi kết hôn hai bên đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, do đó chị Xuân và anh B là vợ chồng hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng không hòa thuận hạnh phúc, thường xuyên mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh B không tu trí làm ăn, đua đòi bạn bè dẫn đến nghiện ma túy. Sau thời gian cai nghiện bắt buộc anh B đã từ bỏ được ma túy, tu trí làm ăn nhưng trên thực tế vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị X và anh B mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị X, xử cho chị X được ly hôn với anh B.

[3] Về con chung: Chị Cà Thị X và anh Quàng Văn B có 01 con chung là cháu Quàng Hải L, sinh năm 2014. Xét nguyện vọng của cháu L và các đương sự đều chính đáng, anh B có nơi ở và thu nhập ổn định, có thể đảm bảo các điều kiện về vật chất, thời gian để chăm sóc cho cháu L phát triển bình thường. Chị Cà Thị X làm công nhân không có thời gian, nơi ở không ổn định. Vì vậy, cần thiết giao cháu Quàng Hải L cho anh Quàng Văn B tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[4] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự đều khẳng định tài sản chung tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản chung trong vụ án này. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và có người khởi kiện thì sẽ được giải quyết ở một vụ án khác.

[5] Về nợ chung, tài sản riêng: Nguyên đơn, bị đơn đều xác nhận không có.

[6] Về án phí: Chị Cà Thị X phải chi án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228, điểm a khoản 1 Điều 238; Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Cà Thị X .

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Cà Thị X được ly hôn anh Quàng Văn B
2. Về con chung: Giao cháu Quàng Hải L , sinh năm 2014 cho anh Quàng Văn B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu L đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Chị Cà Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Quàng Văn B không yêu cầu.

Chị Cà Thị X có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Các đương sự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung, tài sản riêng: Không có.

5. Về án phí: Chị Cà Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0002225 ngày 09/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- UBND xã Mường Chùm, huyện Mường La;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Phượng**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Phượng**

